

Số: /BVĐKSD-KD

Sa Đéc, ngày tháng 01 năm 2026

V/v yêu cầu báo giá Gói thầu: Mua
sinh phẩm chẩn đoán invitro cho
Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc
năm 2026 - 2028

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá Gói thầu: Mua sinh phẩm chẩn đoán invitro cho Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026 - 2028, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua sinh phẩm chẩn đoán invitro cho Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026 - 2028 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
- Ds. Đỗ Nam Quan, Phó Trưởng khoa Khoa Dược; ĐT: 0918.858583.
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc. Số 153, Đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h00 ngày 15 tháng 01 năm 2026 đến trước 17h00 ngày 27 tháng 01 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục yêu cầu báo giá: Phụ lục.
2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc. Số 153, Đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận được đơn hàng từ Bệnh viện.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I + Quý II /2026.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế, nguồn thu hợp pháp khác.

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Chuyển khoản và thanh toán theo tiến độ.
- Điều kiện thanh toán: Được cung cấp đầy đủ hóa đơn, biên bản nghiệm thu hàng hóa mỗi kỳ, chứng từ hợp lệ.
- Thời hạn thanh toán: 90 ngày.

5. Các thông tin khác: Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh tính năng, thông số kỹ thuật của các mặt hàng báo giá, các yêu cầu về địa điểm cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bảo quản, thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BV; mua samcong;
- Lưu: VT, KD. Quan.

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Tùng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số /BVĐKSD-KD ngày tháng 01 năm 2026
của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc)

STT	Mã số hàng hoá	Tên sinh phẩm	Đặc tính kỹ thuật	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch (24 tháng)	Ghi chú
1	SP.1	Test nhanh chẩn đoán HIV 1/2	Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: $\geq 99.8\%$ $\diamond$ hoặc tương đương	Thanh thử/Khay thử	Test	3.120	
2	SP.2	Test nhanh chẩn đoán HBsAg	Phát hiện định tính HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Độ nhạy: $\geq 99\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 99\%$ $\diamond$ hoặc tương đương	Thanh thử/Khay thử	Test	9.600	
3	SP.3	Test nhanh chẩn đoán HBeAg	Phát hiện định tính HBeAg, Độ nhạy: $\geq 95\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 97\%$ $\diamond$ hoặc tương đương		Test	240	
4	SP.4	Test nhanh chẩn đoán HCV	Độ nhạy: $> 98\%$. Độ đặc hiệu: $> 99\%$ $\diamond$ hoặc tương đương		Test	9.600	
5	SP.5	Huyết thanh mẫu A	Huyết thanh mẫu A $\diamond$ hoặc tương đương		ml	4.800	
6	SP.6	Huyết thanh mẫu B	Huyết thanh mẫu B $\diamond$ hoặc tương đương		ml	4.800	
7	SP.7	Huyết thanh mẫu A+B	Huyết thanh mẫu A+B $\diamond$ hoặc tương đương		ml	50	
8	SP.8	Huyết thanh mẫu D (Anti D IgM+IgG)	Huyết thanh mẫu D (Anti D IgM+IgG) $\diamond$ hoặc tương đương		ml	4.800	
9	SP.9	Sinh phẩm Antihumanglobulin (AHG)	Sinh phẩm Antihumanglobulin (AHG) $\diamond$ hoặc tương đương		ml	1.920	

10	SP.10	Test nhanh phát hiện kháng nguyên Dengue NS1, chẩn đoán sốt xuất huyết	Phát hiện kháng nguyên virus Dengue NS1 trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy: $\geq 97\%$, Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$. $\diamond$ hoặc tương đương	Thanh thử/Khay thử	Test	9.000	
11	SP.11	Test nhanh chẩn đoán bệnh tay chân miệng (EV71)	Phát hiện kháng thể IgM kháng Enterovirus 71 trong mẫu huyết thanh, huyết tương người Độ nhạy: $\geq 96,8\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 99,1\%$ $\diamond$ hoặc tương đương	Thanh thử/Khay thử	Test	500	
12	SP.12	Test thử ma túy 4 trong 1 (MOP-AMP-MET-THC)	Test thử ma túy 4 trong 1 (MOP-AMP-MET-THC) hoặc tương đương		Test	2.000	
13	SP.13	Test thử đường huyết	Test thử đường huyết có dây Hct từ 10% đến 70% hoặc tương đương		Test	217.900	
14	SP.14	Que thử nước tiểu 10 thông số	Que thử nước tiểu dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu Mission U120 Smart hoặc tương đương	Que nhúng	Test	52.000	
15	SP.15	Que thử nồng độ peracetic trong dung dịch sát khuẩn quả lọc	Que thử nồng độ peracetic trong dung dịch sát khuẩn quả lọc hoặc tương đương		Que	4.800	
16	SP.16	Que thử peroxide tồn dư	Que thử peroxide tồn dư hoặc tương đương		Que	30.000	
17	SP.17	Que thử Clo	Que thử Clo hoặc tương đương		Que	2.000	
18	SP.18	Bộ thử Clo - pH	Bộ thử Clo - pH hoặc tương đương		Bộ	16	
19	SP.19	Sinh phẩm xét nghiệm HEROIN	Phát hiện định tính nhanh heroin, opiate và các chất chuyển hóa của chúng trong mẫu nước tiểu người. Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,6% hoặc tương đương	Thanh thử/Khay thử	Test	2.000	
20	SP.20	Sinh phẩm xét nghiệm CODEIN	Phát hiện định tính nhanh codein, opiate và các chất chuyển hóa của chúng trong mẫu nước tiểu người. Độ	Thanh thử/Khay thử	Test	2.000	

			nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,6% hoặc tương đương				
21	SP.21	Sinh phẩm Leptospira test nhanh	Phát hiện định tính kháng thể IgG/IgM kháng Leptospira trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,6% hoặc tương đương	Thanh thử/Khay thử	Test	200	
22	SP.22	Sinh phẩm xét nghiệm Giun đầu gai Gnathostoma IgG	Xét nghiệm Gnathostoma ELISA là xét nghiệm miễn dịch bán định lượng để tìm kháng thể Gnathostoma trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy: 93% Độ đặc hiệu: 100% Hoặc tương đương		Test	960	
23	SP.23	Sinh phẩm xét nghiệm Giun lươn Strongyloides IgG	Định tính kháng thể IgG kháng Strongyloides ở huyết thanh hoặc huyết tương người. Độ nhạy $\geq 99\%$ Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ Hoặc tương đương		Test	1.920	
24	SP.24	Sinh phẩm xét nghiệm Giun đũa chó Toxocara IgG	Bán định lượng để phát hiện kháng thể IgG kháng Toxocara, trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương bằng kỹ thuật xét nghiệm ELISA Độ nhạy $\geq 87,5\%$ Độ đặc hiệu $\geq 93,3\%$ Hoặc tương đương		Test	1.920	
25	SP.25	Sinh phẩm xét nghiệm Giun đầu gai Gnathostoma IgM	Xét nghiệm Gnathostoma ELISA là xét nghiệm miễn dịch bán định lượng để dò tìm kháng thể Gnathostoma trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy: 100% Độ đặc hiệu: 100% Hoặc tương đương		Test	960	
26	SP.26	Sinh phẩm xét nghiệm Giun lươn Strongyloides IgM	Là xét nghiệm bán định lượng để phát hiện kháng thể IgM của Strongyloides, trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương bằng kỹ thuật		Test	1.920	

			xét nghiệm ELISA hoặc tương đương.				
27	SP.27	Sinh phẩm xét nghiệm Giun đũa chó Toxocara IgM	Là xét nghiệm bán định lượng để phát hiện kháng thể IgM của Toxocara, trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương bằng kỹ thuật xét nghiệm ELISA		Test	1.920	
28	SP.28	Test nhanh chẩn đoán hồng cầu trong phân	Test nhanh chẩn đoán hồng cầu trong phân		Test	200	
Tổng cộng : 28 khoản							

Tên nhà cung cấp:

MST:

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Số điện thoại:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Mã số hàng hóa	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá dự thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)
		Hàng hóa thứ 1										M1
		Hàng hóa thứ n										Mn

(Gửi kèm các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... , kể từ ngày ... tháng... năm ...

[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))